

CƠ HỘI TÍCH LŨY CỔ PHIẾU CHỨNG KHOÁN!

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

TTCK thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu hồi phục trên diện rộng sau một loạt báo cáo kinh tế khả quan cho thấy lạm phát lỗi dịu đi và hoạt động tiêu dùng vững vàng ở Mỹ. Kinh tế Trung Quốc cuối cùng cũng đón nhận một vài thông tin tích cực, với doanh số bán lẻ và sản xuất công nghiệp tăng trưởng. Ngoài ra, NHTW châu Âu (ECB) phát tín hiệu có thể ngừng nâng lãi suất trong tuyên bố về chính sách. Trước mắt, giới đầu tư gần như tin chắc Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp chính sách tiền tệ định kỳ kết thúc vào ngày thứ Tư tuần tới, dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn CME cho thấy các nhà giao dịch đang đặt cược khả năng 97% Fed không thay đổi lãi suất trong lần họp này. Tuy nhiên, khả năng Fed tăng lãi suất trong cuộc họp tháng 11 là điều chưa thể được loại trừ.

TTCK trong nước

Thị trường chứng khoán trong nước điều chỉnh tuần đầu tiên sau 3 tuần tăng liên tiếp, đây cũng là lần điều chỉnh giảm thứ 2 tại vùng đỉnh ngắn hạn 1,230 – 1,240 điểm. Tuy chỉ số Vn-Index chỉ điều chỉnh nhẹ nhưng nhịp điều chỉnh lại diễn ra trên diện rộng, thanh khoản toàn thị trường cũng được đẩy lên mức cao nhất kể từ đầu tháng 4/2022. Bên cạnh đó, gây áp lực cho thị trường là việc khối ngoại bán ròng mạnh trong tuần tái cơ cấu danh mục quý 3.

Cho tuần tới: Các nhịp rung lắc ở vùng hỗ trợ 1.210 – 1.215 điểm có thể kích thích dòng tiền bắt đáy quay trở lại thị trường. Nhóm cổ phiếu chứng khoán vẫn đang có lợi thế khi thanh khoản quý 3 đang cao hơn 60% so với quý 2 và chỉ số Vn-Index tăng gần 10% so với cuối quý 2 và tăng gần 22% so với thời điểm đầu năm. Ngoài nhóm chứng khoán thì nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng rất đáng chú ý khi vẫn trụ vững trong tuần giảm vừa qua. Ở nhóm cổ phiếu có thể nhận được dòng tiền vào bắt đáy có thể gồm: bất động sản, Vingroup, thép, ... nhóm liên quan đến xuất khẩu như: thủy sản, dệt may, ...

Cơ hội đầu tư ngắn hạn

Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị đối với nhóm cổ phiếu chứng khoán (SSI, HCM, VCI, VIX, ...) nhờ thanh khoản và điểm số đang có lợi cho nhóm này.

Cơ hội đầu tư dài hạn

Chiến lược đầu tư – Lợi thế cạnh tranh

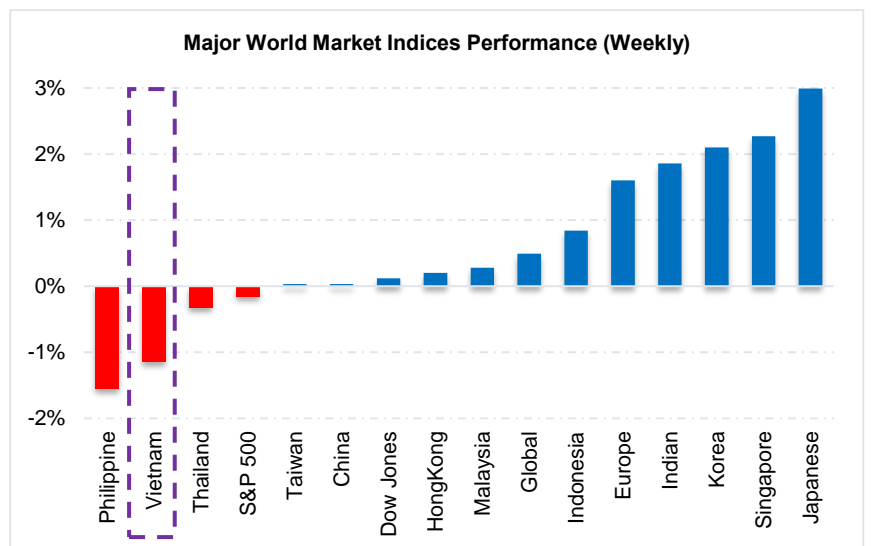
Chiến lược đầu tư – Hang tránh bão

Chiến lược đầu tư – BIS (Tài chính)

Chiến lược đầu tư – BSS (Ngân hàng, chứng khoán, thép)

HIỆU SUẤT SINH LỜI

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	681.34	0.49%	1.94%	12.55%	14.01%
Dow Jones	34,618.24	0.12%	0.42%	4.44%	12.32%
S&P 500	4,450.32	-0.16%	1.83%	15.91%	14.90%
Europe	461.92	1.60%	2.38%	8.72%	13.15%
Japanese	33,582.50	2.99%	6.19%	28.70%	21.82%
Korea	2,601.28	2.10%	3.23%	16.32%	9.17%
China	3,117.74	0.03%	-1.45%	0.92%	-0.28%
HongKong	18,238.50	0.20%	-0.48%	-7.80%	-2.79%
Taiwan	16,581.51	0.03%	0.39%	17.29%	13.87%
Indian	67,838.63	1.86%	4.13%	11.50%	15.29%
Singapore	3,280.69	2.27%	2.63%	0.90%	0.38%
Malaysia	1,459.03	0.28%	0.76%	-2.44%	-0.56%
Indonesia	6,982.79	0.84%	1.19%	1.93%	-2.60%
Thailand	1,542.03	-0.33%	0.86%	-7.59%	-5.42%
Philippine	6,126.34	-1.55%	-3.75%	-6.70%	-6.45%
Vietnam	1,227.36	-1.14%	-0.50%	21.87%	-0.54%
Brent Oil	94.27	3.99%	12.07%	9.73%	3.20%
Crude Oil WTI	91.20	4.22%	13.45%	13.33%	7.16%
Gold	1,945.60	0.15%	1.59%	6.54%	15.57%
S&P 500 VIX	13.79	-0.36%	-22.92%	-36.36%	-47.57%
Dollar Index	104.99	-0.07%	1.47%	1.67%	-4.12%
U.S. 10Y	4.34	1.78%	1.21%	11.79%	25.49%
U.S. 2Y	5.04	0.97%	2.05%	13.76%	30.11%



Dữ liệu cập nhật ngày 15/09/2023

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán toàn cầu hồi phục trên diện rộng sau một loạt báo cáo kinh tế khả quan cho thấy lạm phát lỗi đi và hoạt động tiêu dùng vững vàng ở Mỹ. Kinh tế Trung Quốc cuối cùng cũng đón nhận một vài thông tin tích cực, với doanh số bán lẻ và sản xuất công nghiệp tăng trưởng. Ngoài ra, NHTW châu Âu (ECB) phát tín hiệu có thể ngừng nâng lãi suất trong tuyên bố về chính sách.

Chứng khoán Mỹ: Hoàn tất một tuần biến động trước cuộc họp chính sách tiền tệ định kỳ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) vào tuần tới. Chỉ số Dow Jones tăng 0,12%. Trong khi đó, cả S&P 500 và Nasdaq đều giảm tuần thứ hai liên tiếp, với mức giảm tương ứng là 0,16% và 0,39%. Tuần vừa qua có nhiều báo cáo kinh tế Mỹ được công bố, mang đến cho nhà đầu tư những tín hiệu thiếu đồng nhất. Lạm phát tiếp tục xu hướng giảm nhưng giảm chậm và còn cao hơn nhiều so với mục tiêu của Fed. Trong khi đó, nền kinh tế tiếp tục trụ vững sau 11 đợt nâng lãi suất, đẩy cao triển vọng về một cuộc “hạ cánh mềm”. Báo cáo về cuộc thăm dò niềm tin người tiêu dùng do Đại học Michigan thực hiện cho thấy, kỳ vọng lạm phát của người tiêu dùng Mỹ về mức lạm phát ở nước này sau thời gian 1 năm nữa đã giảm còn 3,1% trong cuộc khảo sát tháng 9 - kỳ vọng thấp nhất kể từ tháng 1/2021. Kỳ vọng về mức lạm phát sau 5 năm nữa giảm về 2,7%, thấp nhất kể từ tháng 12/2020. Trước mắt, giới đầu tư gần như tin chắc Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp chính sách tiền tệ định kỳ kết thúc vào ngày thứ Tư tuần tới, dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn CME cho thấy các nhà giao dịch đang đặt cược khả năng 97% Fed không thay đổi lãi suất trong lần họp này. Tuy nhiên, khả năng Fed tăng lãi suất trong cuộc họp tháng 11 là điều chưa thể được loại trừ.

Chứng khoán Châu Âu: Chỉ số Stoxx 600, đại diện cho cổ phiếu của 600 công ty có vốn hóa lớn, vừa và nhỏ tiêu biểu ở 17 nước châu Âu hồi phục mạnh 1,6% trong tuần vừa qua, đây cũng là tuần tăng thứ 3 trong 4 tuần gần đây của chỉ số này. Hôm thứ Năm (14/9), Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) đã tăng lãi suất lần thứ 10 liên tiếp lên 4%, là mức cao nhất kể từ khi đồng tiền chung châu Âu được thành lập vào năm 1999. Đáng chú ý hơn, tuyên bố sau cuộc họp ngày 14/9 của ECB có tín hiệu rằng lãi suất ở khu vực eurozone có thể đã đạt đỉnh. Lý giải về động thái tăng lãi suất cùng ngày, ECB nói rằng đợt nâng này đưa “lãi suất lên tới mức mà nếu được duy trì trong một thời gian đủ dài, sẽ đóng góp quan trọng trong việc đưa lạm phát về mục tiêu một cách kịp thời”.

Chứng khoán Châu Á: Cũng ghi nhận mức tăng mạnh ở một số thị trường lớn như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn độ, ... đáng chú ý là sự phục hồi tuy nhẹ của chứng khoán Trung Quốc. Sau giai đoạn âm ỉ, kinh tế Trung Quốc cuối cùng cũng đón nhận một vài thông tin tích cực, với doanh số bán lẻ và sản xuất công nghiệp tăng trưởng mạnh hơn dự báo trong tháng 8/2023. Trong vài tuần qua, Bắc Kinh đưa ra hàng loạt biện pháp để hỗ trợ thị trường bất động sản và tiêu dùng. Chính sách tiền tệ nhìn chung vẫn tương đối nới lỏng so với các quốc gia như Mỹ và châu Âu. Kể từ đầu năm, chỉ số Shanghai Composite của thị trường Trung Quốc đại lục mới chỉ qua vạch xuất phát chưa tới 1%. Trong khi các thị trường lớn khác như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn độ, Đài loan, ... đang có mức tăng rất mạnh. Hiện tại, vẫn còn một số thị trường trong khu vực vẫn thấp hơn thời điểm đầu năm như: HongKong (-7,8%), Thái lan (-7,6%), Phillipine (-6,7%), Malaysia (-2,4%), ...



Chiến lược giao dịch tuần

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Thị trường chứng khoán trong nước điều chỉnh tuần đầu tiên sau 3 tuần tăng liên tiếp, đây cũng là lần điều chỉnh giảm thứ 2 tại vùng đỉnh ngắn hạn 1,230 – 1,240 điểm. Tuy chỉ số Vn-Index chỉ điều chỉnh nhẹ nhưng nhịp điều chỉnh lại diễn ra trên diện rộng, thanh khoản toàn thị trường cũng được đẩy lên mức cao nhất kể từ đầu tháng 4/2022. Bên cạnh đó, gây áp lực cho thị trường là việc khối ngoại bán ròng mạnh trong tuần tái cơ cấu danh mục quý 3.

Diễn biến: Chỉ số Vn-Index để mất 14,12 điểm, tương đương giảm 1,14% và chốt tuần ở mức 1.227,36 điểm. Chỉ số này có 2 lần thử thách ngưỡng 1.250 điểm trong tuần vừa qua nhưng đều không thành công, đây là tuần điều chỉnh đầu tiên sau 3 tuần tăng liên tiếp. Ngoài ra, ở 7 phiên gần đây, chỉ số Vn-Index cũng để mất điểm tới 5 phiên. Mức giảm mạnh diễn ra ở nhóm cổ phiếu Smallcap khi để mất hơn 2%, nhóm Midcap cũng giảm 1,62%, trong khi nhóm Vn30 lùi 0,83%.

Ngược dòng thị trường trong tuần vừa qua, nổi bật là nhóm cổ phiếu chứng khoán với sự nỗ lực từ: MBS (+11,43%), SSI (+5,19%), CTS (+ 5,18%), SHS (+4,26%), ... Việc giá dầu đã tăng lên mức cao nhất năm nay trong tuần vừa qua, kéo dài đợt phục hồi trong ba tuần liên tiếp và có thể khiến giá dầu quay trở lại mức 100 USD/thùng trước cuối năm, hỗ trợ nhóm cổ phiếu dầu khí đồng loạt tăng điểm: GAS (+7,24%), PVS (+6,2%), BSR (+3,27%), PVD (+2,84%), ... Gây áp lực cho thị trường tuần vừa qua là nhóm cổ phiếu Vingroup (VIC: -9,31%, VHM: -6,48%, VRE: -4,05%, ...), đáng chú ý cổ phiếu VIC đã giảm liền 5 tuần liên tiếp với mức giảm 30%. Nhóm cổ phiếu bất động sản ngoài PDR vẫn duy trì đà tăng thì mức giảm tuần vừa qua cũng diễn ra trên diện rộng: NVL (-14,09%), DIG (-7,48%), NLG (-7,63%), DXG (-3,32%), ... nhóm cổ phiếu thép cũng giao dịch không thành công khi: HPG (-4%), HSG (-2,73%), NKG (-1,6%), ... Nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn nhất thị trường là ngân hàng có sự phân hóa mạnh, các cổ phiếu nỗ lực hỗ trợ thị trường: VCB (+0,34%), CTG (+1,39%), MBB (-1,57%), VPB (+3,44%), VIB (+4,6%), ... trong khi gây áp lực lên thị trường là: BID (-0,43%), TCB (-1,27%), LPB (-2,17%), TPB (-1,03%), ACB (-0,44%), ...

Thanh khoản toàn thị trường tăng 6,1% so với tuần đầu tháng 9, lên 30.300 tỷ đồng. Trong đó, thanh khoản khớp lệnh cũng tăng 7,2% đạt 27.955 tỷ đồng. Đây cũng là tuần thứ 10 liên tiếp thanh khoản thị trường luôn được duy trì trên ngưỡng 20.000 tỷ đồng/phiên và cũng là tuần có mức thanh khoản cao nhất kể từ đầu tháng 4/2022. Theo thống kê, thanh khoản tuần đầu tháng 9 cao hơn 14,76% so với mức bình quân ở tháng 8 và thanh khoản bình quân quý 3 đang cao hơn 60% so với quý 2.

Khối ngoại bán ròng 2.100 tỷ đồng ở tuần vừa qua, lũy kế kể từ đầu năm khối ngoại bán ròng 6.298 tỷ đồng, như vậy mạch bán ròng của khối ngoại kể từ tháng 4 đến nay đã lên mức 13.260 tỷ đồng trên toàn thị trường. Đáng chú ý, các quỹ ETF vẫn bị rút ròng tuần thứ 7 liên tiếp với giá trị 37 triệu USD, lũy kế các quỹ ETF chỉ còn ở trạng thái hút ròng 2 triệu USD. Các quỹ ETF bị rút ròng trong tuần vừa qua: Fubon (-17,38 triệu USD), Diamond (-18,9 triệu USD), ...

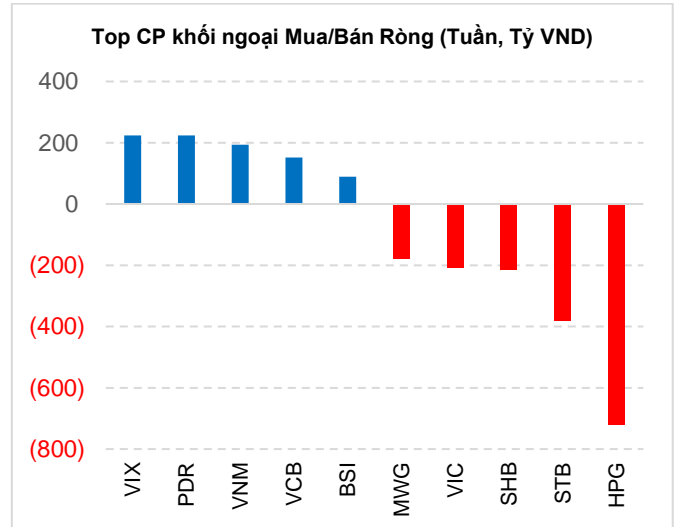
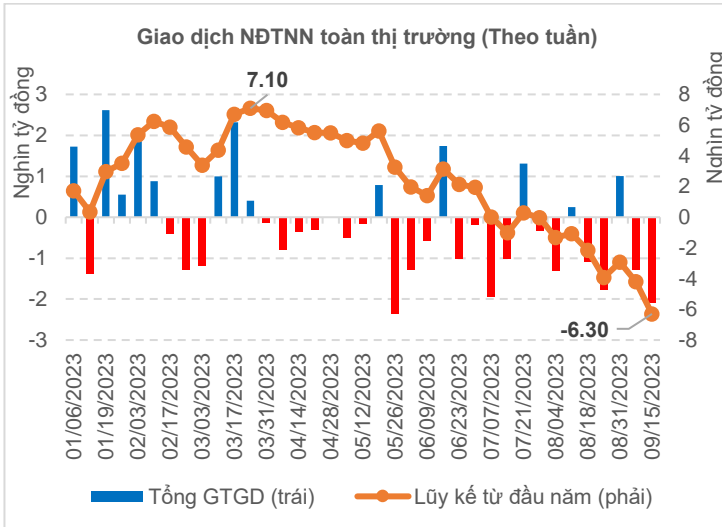
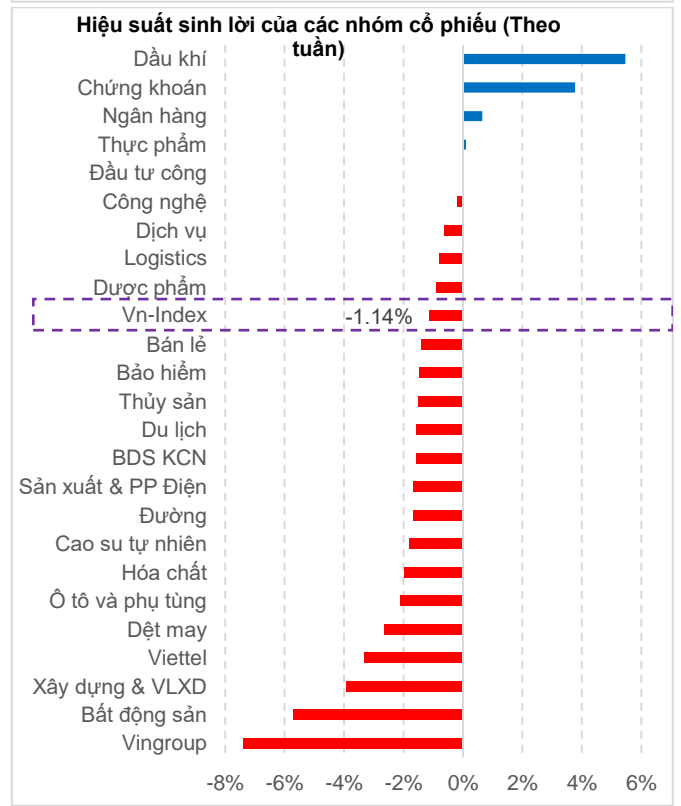
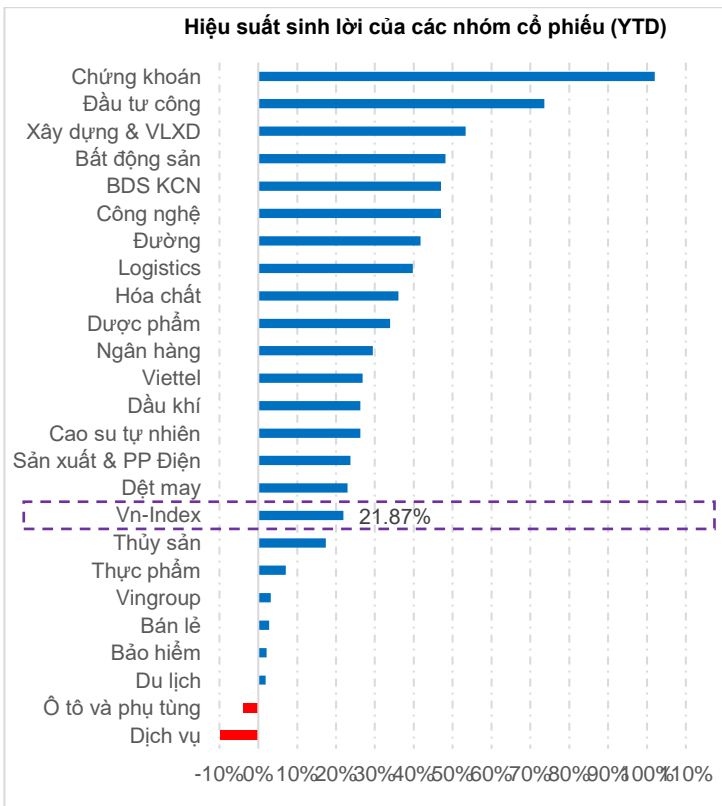
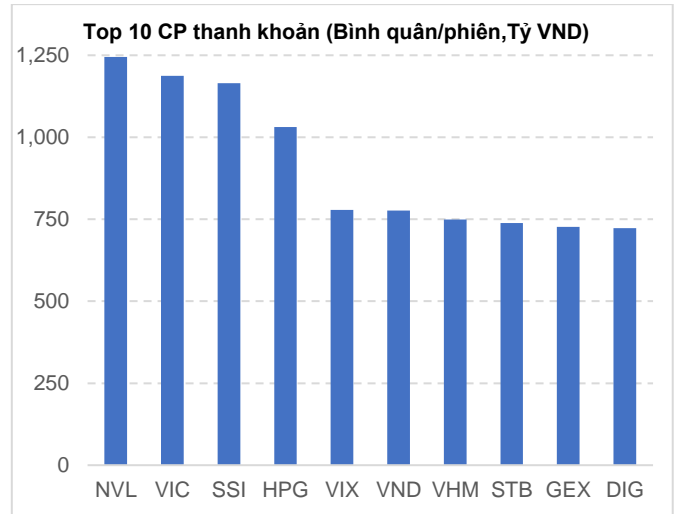
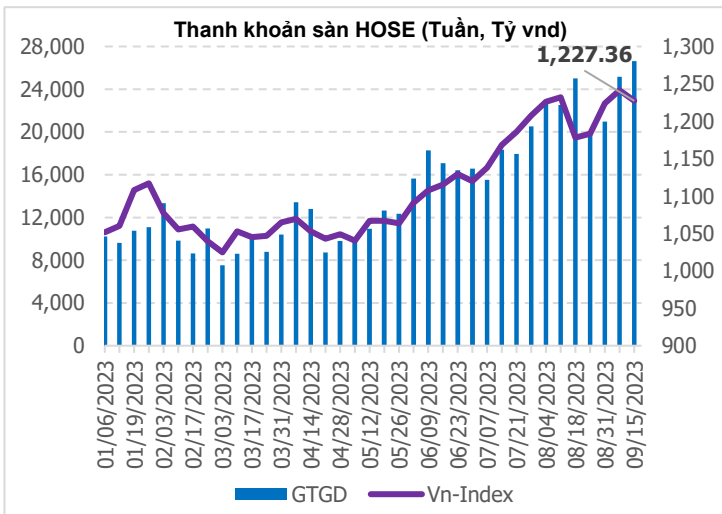
Quan điểm thị trường tuần tới: Tuy chỉ số Vn-Index điều chỉnh không nhiều và đang dao động ở vùng đỉnh cũ nhưng mặt bằng cổ phiếu bị thiệt hại trên diện rộng ở tuần vừa qua. Ngoại trừ phiên tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF cuối tuần vừa qua có mức thanh khoản thấp nhất kể từ đầu tháng 9, dòng tiền vẫn trong xu hướng tăng do vậy có thể kỳ vọng những cổ phiếu có mức giảm mạnh có thể đón nhận dòng tiền vào bắt đáy ở tuần tới. Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index vẫn đang dao động ở vùng đỉnh cũ, tín hiệu tạo đỉnh thứ 2 vẫn chưa rõ ràng, với thanh khoản vẫn duy trì rất tốt, gần 30.000 tỷ đồng/phiên kể từ đầu tháng 9, cơ hội vượt đỉnh tuy không cao nhưng vẫn có khả năng xảy ra khi nhóm cổ phiếu trụ sau tuần giảm vừa qua bật tăng trở lại sau tuần khối ngoại bán mạnh. Lúc này, thị trường cũng không gặp thông tin bất lợi đáng kể, nguy cơ giảm sâu cũng ít xảy ra khi chỉ số Vn-Index vẫn trụ vững trên các ngưỡng MA ngắn và trung hạn như: MA20, MA50, ... do vậy tín hiệu từ dòng tiền là chỉ báo cho thị trường. Các nhịp rung lắc ở vùng hỗ trợ 1.210 – 1.215 điểm có thể kích thích dòng tiền bắt đáy quay trở lại thị trường. Nhóm cổ phiếu chứng khoán vẫn đang có lợi thế khi thanh khoản quý 3 đang cao hơn 60% so với quý 2 và chỉ số Vn-Index tăng gần 10% so với cuối quý 2 và tăng gần 22% so với thời điểm đầu năm. Ngoài nhóm chứng khoán thì nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng rất đáng chú ý khi vẫn trụ vững trong tuần giảm vừa qua. Ở nhóm cổ phiếu có thể nhận được dòng tiền vào bắt đáy có thể gồm: bất động sản, Vingroup, thép, ... nhóm liên quan đến xuất khẩu như: thủy sản, dệt may, ...

Dự báo kịch bản thị trường tuần 18/09/2023 – 22/09/2023

	Tích cực	Cơ bản	Thận trọng
Xác suất	20%	70%	10%
VN-Index (Điểm)	1.245 – 1.252	1.230 – 1.245	1.220 – 1.230
P/E Trailing (lần)	15,75 – 15,84	15,56 – 15,75	15,44 – 15,56

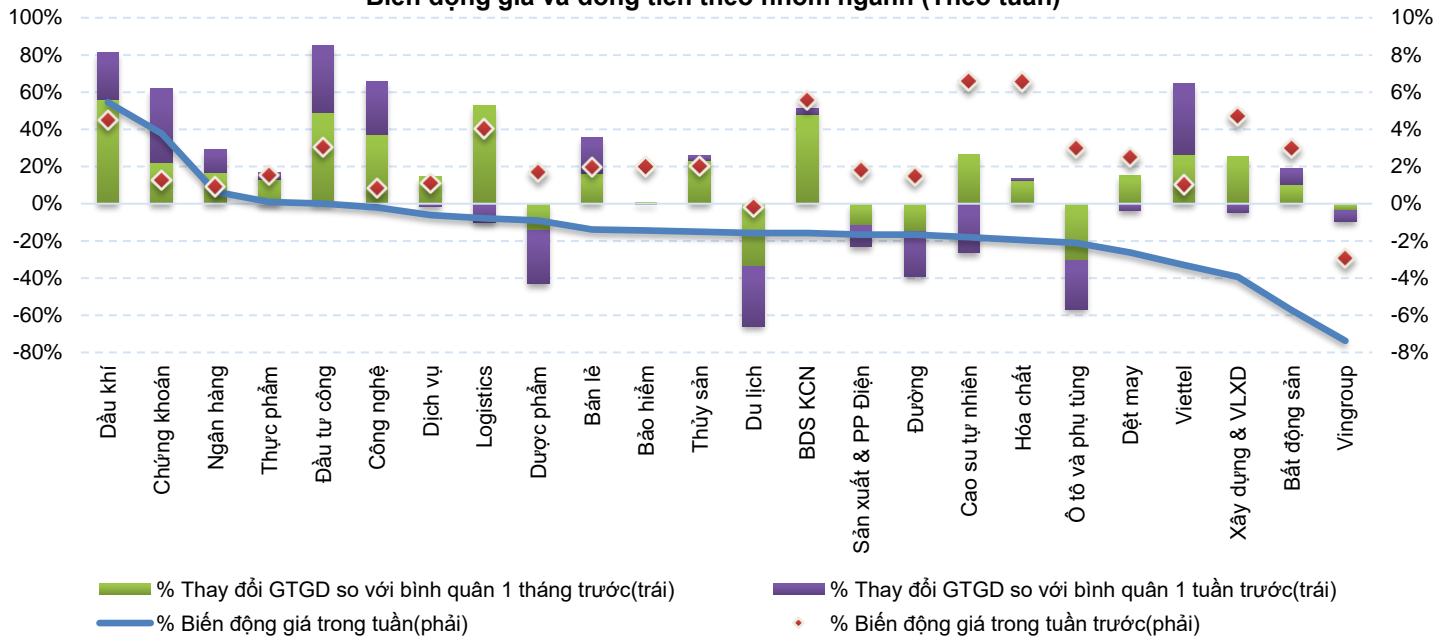


Chiến lược giao dịch tuần

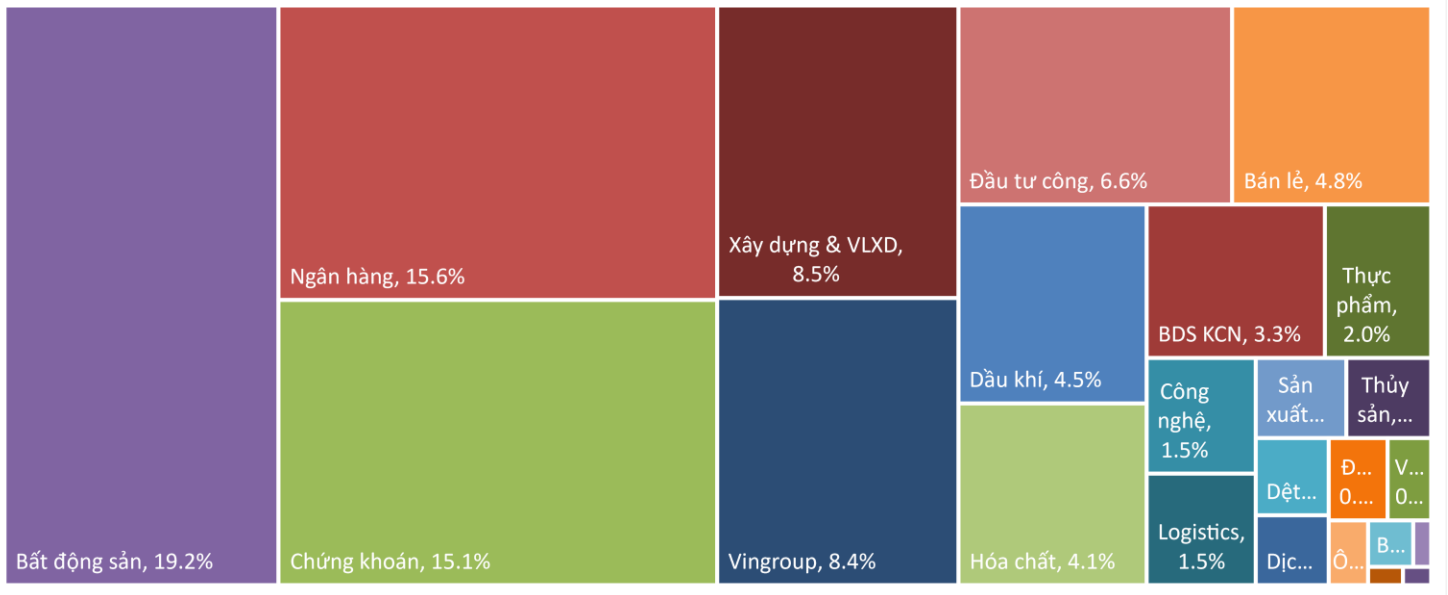


Chiến lược giao dịch tuần

Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành (Theo tuần)



Cơ cấu dòng tiền theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)

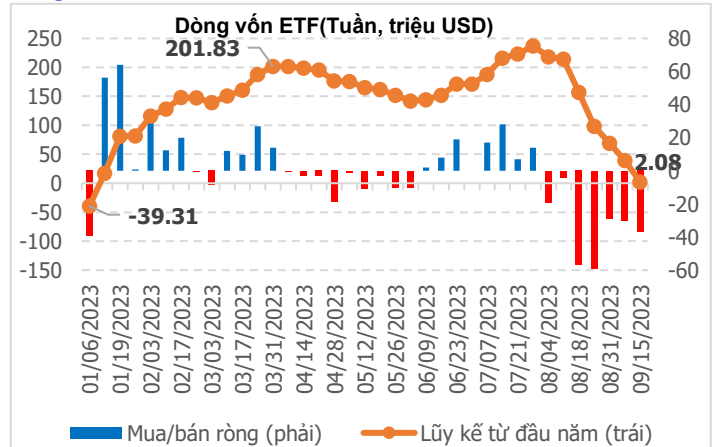


Dòng vốn đầu tư quốc tế

Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD
Equity						
▼ Asia (11)						
China	30JUN2023			+6,251.8	-41,409.8	+6,778.9
India	13SEP2023	-276.4	-139.3	-808.6	+5,057.2	+16,223.2
Indonesia	14SEP2023	+62.8	-30.4	-102.1	-1,239.2	-149.0
Japan	08SEP2023		-5,781.6	-2,143.3	-5,117.7	+41,766.9
Malaysia	14SEP2023	+13.8	+10.9	-3.8	+340.6	-588.7
Philippines	14SEP2023	-2	-33.8	-197.3	+5.3	-462.1
S. Korea	15SEP2023	+9.4	-638.1	-503.7	-445.8	+7,498.6
Sri Lanka	14SEP2023	-1	-2	-4.2	+8.5	+10.4
Taiwan	14SEP2023	+667.8	+354.4	-1,230.8	-8,773.0	+2,474.3
Thailand	14SEP2023	+34.9	-102.3	-293.1	-1,097.4	-4,204.2
Vietnam	14SEP2023	-6.7	-88.0	-121.2	-210.7	-242.6

Nguồn: Bloomberg

Dòng vốn ETF



Nguồn: Bloomberg

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – LỢI THẾ CẠNH TRANH

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn.
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

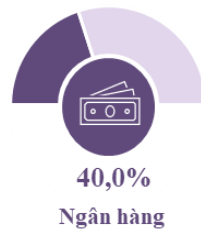
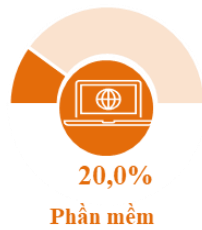
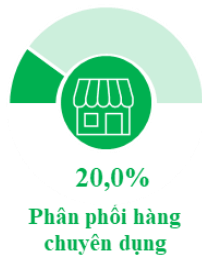
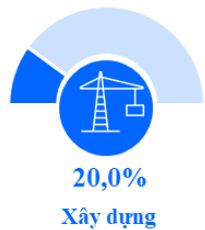
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 15/09/2023):

Danh mục	-2,2%	8,9%	35,4%	188,0%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	-1,1%	-1,3%	17,6%	35,6%

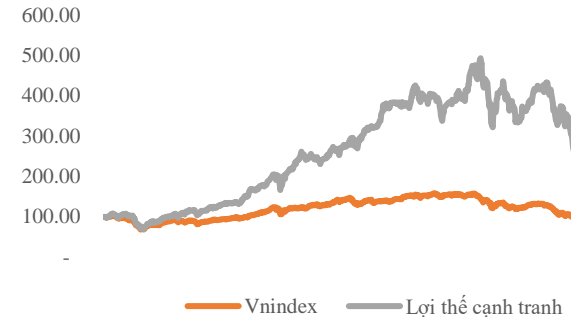
Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	EPS	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	Cổ tức tiền mặt	KLGD 6T	P/E	P/B
CTR	33,2%	3.941	27,1%	8,7%	11%	1.000	518.175	13,6x	4,1x
DGW	72,9%	5.279	29,4%	9,9%	36%	1.000	877.777	11,2x	4,3x
FPT	13,7%	4.799	20,6%	9,5%	33%	1.000	2.228.554	15,4x	4,1x
MBB	44,0%	3.876	21,9%	2,2%	-	0	10.762.209	4,6x	1,1x
VCB	27,6%	5.582	23,2%	1,6%	-	0	1.189.441	13,2x	2,7x

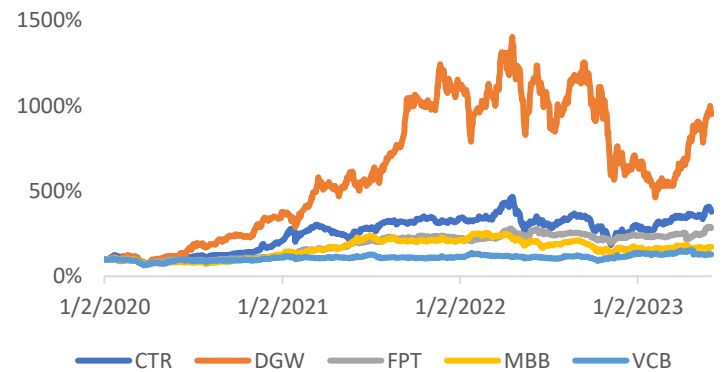
Cơ cấu DM theo ngành



Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
CTR	10	10	20	20	20
DGW	10	15	20	30	40
FPT	10	15	20	20	20
MBB	30	25	20	15	10
VCB	35	35	20	15	10
	272	311	383	463	543

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HANG TRÁNH BẢO

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận an toàn & ổn định trước rủi ro thị trường.
- Chiến lược đầu tư an toàn trước biến động từ thị trường.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp trong nhóm phòng thủ (bảo hiểm, điện, nước, tiêu dùng thiết yếu), có lịch sử chi trả cổ tức cao và đều, đi kèm với rủi ro biến động giá thấp.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 15/09/2023):

Danh mục	-0,3%	1,9%	-5,3%	47,1%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	-1,1%	-1,3%	17,6%	35,6%

Cấu thành danh mục

Mã CK	Cổ tức tiền mặt	EPS	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	KLGD 6T	P/E	P/B
BWE	1.200	4.246	35,3%	17%	6,5%	41%	267.050	10,4x	2,0x
GAS	3.000	7.058	4,5%	21%	15,7%	11%	789.627	15,6x	3,7x
REE	1.000	7.773	49,6%	16%	9,0%	35%	1.172.083	9,7x	1,8x
VEA	4.493	5.244	35,3%	27%	24,0%	1%	193.594	7,6x	2,3x
VNM	1.500	4.232	-2,9%	34%	23,0%	19%	2.285.375	18,5x	5,3x

Cơ cấu DM theo ngành



20,0%
Nước



20,0%
Phân phối xăng dầu & khí đốt

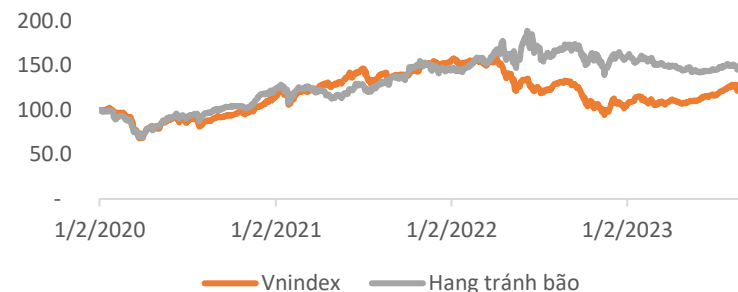


40,0%
Máy công nghiệp

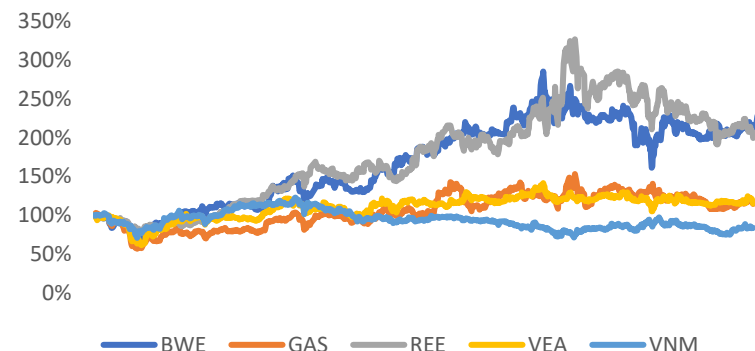


20,0%
Thực phẩm

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BWE	10	20	20	25	30
GAS	15	20	20	20	15
REE	15	15	20	30	35
VEA	25	20	20	20	15
VNM	35	30	20	5	5
	133	144	152	170	179

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BIS (TÀI CHÍNH)

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm, Chứng khoán) có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 15/09/2023):

Danh mục	1,0%	7,0%	35,7%	172,4%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	-1,1%	-1,3%	17,6%	35,6%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	KLGD 6T	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	1.525.120	1,8x
BVH	3,5%	7,7%	1,1%	0,0%	-	-	-	1.363.746	1,7x
MBB	44,0%	21,9%	2,2%	5,0%	-38,0%	-208,0%	1,0%	10.762.209	1,1x
VCB	27,6%	23,2%	1,6%	3,1%	-34,2%	-402,0%	1,0%	1.189.441	2,7x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	0,0%	-	-	-	19.408.929	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



60,0%

Ngân hàng



20,0%

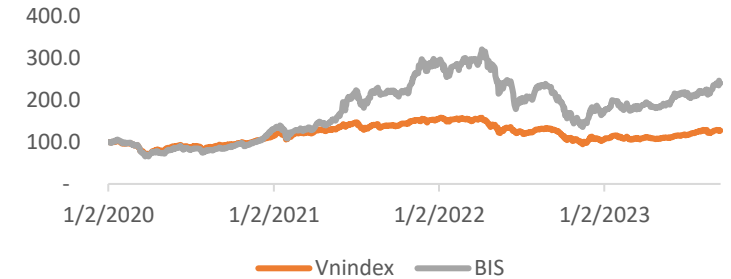
Bảo hiểm nhân thọ



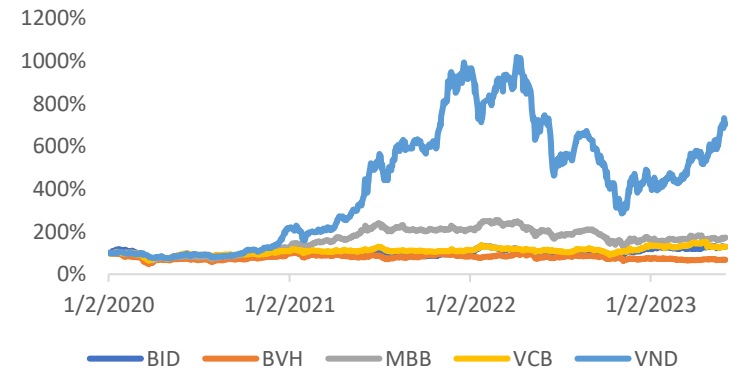
20,0%

Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	5	10	20	15	10
BVH	35	30	20	10	10
MBB	15	15	20	30	35
VCB	35	30	20	10	10
VND	10	15	20	35	40
	171	203	240	337	356

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BSS (NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN – THÉP)

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán & Thép, có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 15/09/2023):

Danh mục	1,3% 1-week return	9,9% 1-month return	53,9% YTD-return	206,3% 3-year return
VN-Index	-1,1%	-1,3%	17,6%	35,6%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	P/E	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	11,0x	1,8x
CTG	26,9%	13,9%	0,9%	2,7%	-36,8%	-222,0%	1,0%	7,4x	1,1x
HPG	19,4%	26,0%	12,9%	-	-	-	-	5,0x	0,9x
SSI	17,9%	14,9%	5,0%	-	-	-	-	7,7x	1,1x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	-	-	-	-	5,8x	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



40,0%
Ngân hàng

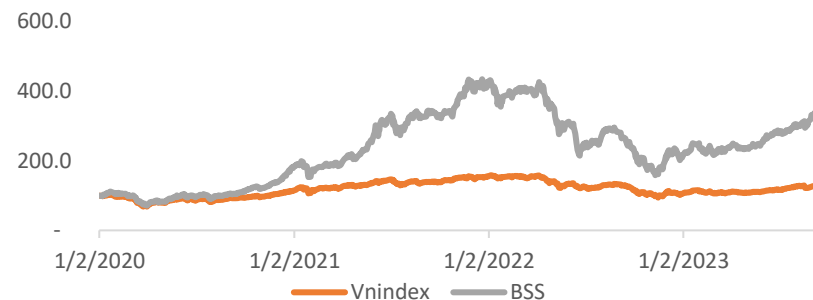


20,0%
Thép và sản phẩm thép

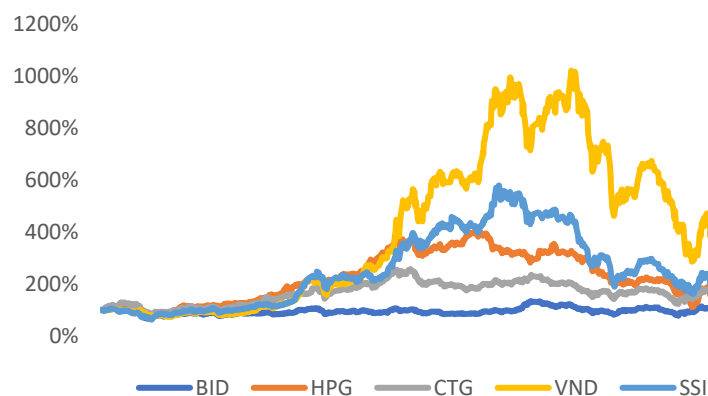


40,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	30	25	20	10	5
HPG	35	25	20	10	10
CTG	15	25	20	15	10
VND	10	15	20	35	40
SSI	10	10	20	30	35
	269	293	340	439	478

Hiệu quả sinh lời của DM

MBS RESEARCH UPDATES

Mã	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Link báo cáo	Ngày báo cáo
OCB	MUA	VND 26.500	Link	14/09/2023
NKG	MUA	VND 26.150	Link	12/09/2023
PHR	MUA	VND 60.900	Link	11/09/2023
FRT	NẮM GIỮ	VND 82.300	Link	29/08/2023
GAS	MUA	VND 113.900	Link	25/08/2023
VPB	NẮM GIỮ	VND 21.100	Link	23/08/2023
ACB	MUA	VND 27.500	Link	21/08/2023
BCM	NẮM GIỮ	VND 78.000	Link	16/08/2023
HPG	MUA	VND 31.600	Link	11/08/2023
PVD	NẮM GIỮ	VND 29.200	Link	01/08/2023
VNM	NẮM GIỮ	VND 83.000	Link	01/08/2023
HDG	NẮM GIỮ	VND 32.800	Link	05/07/2023
TCB	NẮM GIỮ	VND 36.050	Link	04/07/2023
PVT	MUA	VND 26.800	Link	04/07/2023
BID	NẮM GIỮ	VND 49.150	Link	29/06/2023
KBC	MUA	VND 31.300	Link	19/06/2023
PC1	NẮM GIỮ	VND 33.400	Link	07/06/2023
PET	NẮM GIỮ	VND 29.800	Link	09/06/2023
VIB	MUA	VND 26.800	Link	02/06/2023
VCB	MUA	VND 109.850	Link	24/05/2023
IDC	TRUNG LẬP	VND 36.800	Link	22/05/2023
CTG	NẮM GIỮ	VND 31.800	Link	12/05/2023
DGW	NẮM GIỮ	VND 31.400	Link	11/05/2023
PLX	NẮM GIỮ	VND 40.800	Link	15/05/2023
NLG	NẮM GIỮ	VND 38.000	Link	08/05/2023
FPT	MUA	VND 93.500	Link	05/05/2023

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.